

PHÒNG CHỐNG RỬA TIỀN TRONG GIAO DỊCH TIỀN MÃ HOÁ TẠI VIỆT NAM

 TS. HOÀNG THỊ THU HIỀN*

● NGÀY NHẬN BÀI: 27/10/2024 ● NGÀY BIÊN TẬP: 11/11/2024 ● NGÀY DUYỆT ĐĂNG: 3/1/2025



Tóm tắt: Trong bối cảnh thị trường tiền mã hóa ngày càng phát triển và sự phức tạp, tinh vi trong các giao dịch tội phạm rửa tiền ngày càng gia tăng, việc nâng cao hiệu quả phòng chống rửa tiền trong giao dịch tiền mã hóa tại Việt Nam trở nên cực kỳ quan trọng. Thông qua việc phân tích rủi ro rửa tiền trong các giao dịch tiền mã hóa tại Việt Nam hiện nay, bài nghiên cứu đề xuất một số giải pháp phòng chống rửa tiền trong lĩnh vực này. Các giải pháp bao gồm việc áp dụng các quy định pháp luật nghiêm ngặt, đề xuất tham gia khối liên minh phòng chống rửa tiền quốc tế, nâng cao chất lượng đội ngũ thực thi pháp luật, tuyên truyền nâng cao hiểu biết về hậu quả hành vi rửa tiền, cũng như ý thức tố giác tội phạm của người dân. Nghiên cứu nhấn mạnh sự cần thiết của việc áp dụng các biện pháp tích hợp và toàn diện để đảm bảo tính an toàn và minh bạch trong giao dịch tiền mã hóa tại Việt Nam, từ đó kiểm soát tốt các hoạt động giao dịch tiền mã hóa.

Từ khóa: Phòng chống rửa tiền, tiền mã hóa, Việt Nam

PREVENTING MONEY LAUNDERING IN CRYPTOCURRENCY TRANSACTIONS IN VIETNAM

Abstract: In the context of the emerging of cryptocurrency market and the complexity and sophistication of money laundering crime transactions, improving the effectiveness of anti-money laundering in cryptocurrency transactions in Vietnam becomes extremely important. Through analyzing the exposure of money laundering in cryptocurrency transactions in Vietnam, the study proposes some solutions to prevent money laundering in this field. Solutions include applying strict legal regulations, proposing to join the international anti-money laundering alliance, improving the quality of law enforcement teams, and promoting awareness of the money laundering behaviors, as well as the awareness of reporting crimes of every citizen. The study emphasizes the need to apply integrated and comprehensive measures to ensure safety and transparency in cryptocurrency transactions in Vietnam, thereby controlling cryptocurrency trading activities well.

Key words: Money laundering, cryptocurrency, Vietnam

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cách mạng công nghiệp 4.0 đã đem lại những biến đổi đáng kể trong các lĩnh vực tài chính và công nghệ, với sự xuất hiện của nhiều công cụ tài chính mới và phương thức giao dịch mới. Những tiến bộ trong công nghệ hiện đại không chỉ thúc đẩy sự thay đổi nhanh chóng trong khía cạnh kinh tế và xã hội, mà còn tạo ra điều kiện thuận lợi cho việc sử dụng các công nghệ này một cách không đúng mục đích. Theo đó, các hình thức, phương thức và thủ đoạn của tội phạm để thực hiện hành vi rửa tiền ngày càng trở nên tinh vi và phức tạp, đặc biệt là trong lĩnh vực tiền kỹ thuật số, tiền ảo và tiền mã hóa.

Rửa tiền là một vấn đề quan trọng trên phạm vi toàn cầu, ảnh hưởng đến tất cả các quốc gia, bao

gồm cả Việt Nam. Thủ đoạn của tội phạm rửa tiền, bao gồm việc sử dụng các phương tiện như giao dịch chuyển tiền thông qua trung gian thanh toán, ví điện tử ngày càng trở nên tinh vi. Đáng chú ý, các đối tượng tội phạm có thể thực hiện hành động này ở bất cứ đâu trên thế giới và vào bất cứ thời điểm nào. Với sự phát triển kinh tế, thương mại và đầu tư quốc tế ngày càng tăng ở Việt Nam, điều này tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động rửa tiền. Do đó, nếu không có các biện pháp hiệu quả để đấu tranh kịp thời với tội phạm rửa tiền, thì tình trạng phạm tội không chỉ tăng mà còn ảnh hưởng đến chức năng hợp pháp của các cơ quan tài chính và sự phát triển kinh tế của Việt Nam.

Mặt khác, Việt Nam đang nằm trong danh sách "xám", bởi có rủi ro cao về rửa tiền và tội phạm tài

chính. Điều này đồng nghĩa với việc Việt Nam có một số điểm yếu trong việc kiểm soát và phòng chống hoạt động rửa tiền và tội phạm tài chính, có thể là kết quả của nhiều yếu tố như sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế, sự phổ biến của các công nghệ tài chính mới như thanh toán điện tử và tiền mã hóa, cùng với một số lỗ hổng trong hệ thống pháp luật và kiểm soát.

Sự phát triển của tiền mã hóa đã mở ra cánh cửa cho các hoạt động tội phạm như buôn lậu, ma túy và gian lận tài chính có thể được thực hiện một cách ẩn danh và khó xác định. Các đặc điểm của tiền mã hóa, như tính không rõ nguồn gốc, quyền lực phân tán và khả năng giao dịch toàn cầu, làm cho việc sử dụng loại tiền này để che giấu và rửa tiền trở nên dễ dàng hơn. Điều này dẫn đến các tác động tiêu cực

đối với cộng đồng. Một là, sự phổ biến của tiền mã hóa đã tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động tội phạm trở nên khó lường và khó phát hiện. Việc rửa tiền thông qua tiền mã hóa cung cấp một cách thức cho tội phạm để giấu nguồn gốc tiền bất hợp pháp và làm cho việc xác định trở nên khó hơn. Thứ hai, việc rửa tiền thông qua tiền mã hóa có thể đe dọa đến quyền lợi và an ninh của cộng đồng. Các hoạt động tội phạm liên quan đến rửa tiền có thể tạo ra những hậu quả nghiêm trọng đối với cộng đồng, bao gồm sự mất mát của tài sản, sự tổn thương về mặt vật chất và tinh thần, và sự đe dọa đến sự ổn định của cộng đồng. Điều này khiến cho việc tố giác tội phạm rửa tiền thông qua giao dịch tiền mã hóa trở nên cực kỳ cần thiết.

2. PHÒNG CHỐNG RỬA TIỀN TẠI VIỆT NAM

2.1. Các quy định về phòng chống rửa tiền

Tình hình pháp lý về phòng chống rửa tiền trong lĩnh vực công nghệ cao tại Việt Nam đang dần được chú ý và cải thiện. Việt Nam

đã ban hành một số Luật và văn bản hướng dẫn phòng, chống rửa tiền được áp dụng trong lĩnh vực này. Việt Nam đã tham gia và cam kết với các tổ chức quốc tế về phòng chống rửa tiền, qua đó tạo điều kiện để hợp tác và trao đổi thông tin với các quốc gia khác.

Ở Việt Nam hiện nay, văn bản luật cao nhất trong phòng chống rửa tiền là Luật Phòng, chống rửa tiền 2022. Bên cạnh đó, các văn bản hướng dẫn bao gồm Nghị định 19/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền 2022; Thông tư 09/2023/TT-NHNN hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền 2022; Quyết định 11/2023/QĐ-TTg quy định mức giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo; Quyết định 941/QĐ-TTg năm 2022 về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt giai đoạn 2021-2025; Công văn 2685/TTGSNH5 năm 2021 về việc hướng dẫn báo cáo giao dịch chuyển tiền điện tử theo quy định tại Luật Phòng, chống rửa tiền 2022...

Điểm nổi bật trong các văn bản

này là việc bảo đảm phòng chống rửa tiền phải tuân thủ quy định của pháp luật, đồng thời bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia và lợi ích quốc gia. Theo điều 5 Luật Phòng, chống rửa tiền 2022, hành vi rửa tiền phải được xử lý theo quy định của pháp luật và biện pháp phòng, chống rửa tiền phải được thực hiện đồng bộ, kịp thời. Hợp tác quốc tế trong việc phòng chống rửa tiền cũng được nhấn mạnh, tuân thủ các điều ước quốc tế và quy định của pháp luật Việt Nam. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải thực hiện các biện pháp như xác định và phong tỏa tài sản của người phạm tội rửa tiền, cũng như cung cấp thông tin và hỗ trợ kỹ thuật, tài chính để đảm bảo phòng chống rửa tiền được thực hiện một cách hiệu quả. Quy trình và thủ tục hợp tác quốc tế cũng được quy định rõ ràng để đảm bảo tính hợp pháp và hiệu quả của các hoạt động này.

Ngoài ra, Nghị định số 19/2023/NĐ-CP của Chính phủ ban hành quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền, tập trung vào việc đánh giá rủi ro quốc gia và các tiêu chí liên quan. Đánh giá này được thực hiện bởi các cơ quan nhà nước theo tiêu chuẩn quốc tế và điều kiện cụ thể của Việt Nam, nhằm xác định mức độ rủi ro về rửa tiền của quốc gia và lập kế hoạch phòng, chống rửa tiền phù hợp. Nghị định cũng quy định về việc thu thập thông tin và trách nhiệm của cơ quan thực hiện chức năng, nhiệm vụ phòng, chống rửa tiền thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong việc xử lý và phân tích thông tin nhận được để xây dựng chiến lược phòng, chống rửa tiền.

Nỗ lực hoàn thiện khung pháp lý đã được bắt đầu từ năm 2017, khi Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1255/QĐ-TTg phê duyệt Đề án Hoàn thiện khung pháp lý để quản lý, xử lý đối với các loại tài sản ảo, tiền điện tử, tiền ảo. Tuy



Sự phổ biến của tiền mã hóa đã tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động tội phạm trở nên khó lường và khó phát hiện



ANH QUANG HUY

Việc rửa tiền thông qua tiền mã hóa tại Việt Nam có thể diễn ra do khái niệm tiền mã hóa chưa được xác định (có coi tiền mã hóa là tài sản hay không), khuôn khổ pháp lý chưa rõ ràng

nhien, vẫn chưa có quy định cụ thể nào được đưa ra để quản lý tiền mã hóa. Ngày 23/2/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 194/QĐ-TTg về việc ban hành Kế hoạch hành động Quốc gia thực hiện cam kết của Chính phủ Việt Nam về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt. Trong đó, Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan được giao nhiệm vụ xây dựng khung pháp lý đối với tiền mã hóa và các tổ chức cung ứng dịch vụ tiền mã hóa, thực hiện trong tháng 5/2025.

Tuy nhiên, đứng trước sự phát triển nhanh chóng của công nghệ cao, cùng với việc khung pháp lý chưa hoàn thiện, nhất là trong lĩnh vực tiền mã hóa, đã tạo ra nhiều thách thức trong việc phát hiện và ngăn chặn hoạt động rửa tiền. Hiện tại, pháp luật ở Việt Nam chưa có quy định cụ thể về việc sử dụng công nghệ Blockchain và tiền mã hóa: việc phát hành, mua bán và trao đổi tiền mã hóa không được công nhận, không được pháp luật bảo vệ. Việc giải quyết tranh chấp (nếu có) liên quan đến sở hữu trong quan hệ dân sự không có quy định điều chỉnh.

Hơn nữa, việc rửa tiền thông qua tiền mã hóa tại Việt Nam có thể diễn ra do khái niệm tiền mã hóa chưa được xác định (có coi tiền mã hóa là tài sản hay không), khuôn khổ pháp lý chưa rõ ràng, đồng bộ để quản lý, xử lý các hoạt động liên quan đến tài sản mã hóa, tiền mã hóa.

2.2 Các thủ đoạn về rửa tiền trong giao dịch tiền mã hoá

Trên thị trường xuất hiện nhiều sản phẩm, dịch vụ công nghệ số, phương tiện thanh toán trực tuyến, điện tử mới như tiền ảo, tiền mã hóa như Bitcoin, Onecoin, ILCOIN, Gemcoin, Octa... Cùng với đó là mô hình kinh doanh tiền ảo cũng xuất hiện, số lượng các giao dịch tiền mã hóa đang ngày càng tăng với tốc độ nhanh chóng, các giao dịch chủ yếu được thực hiện tại các sàn Binance.com, Exness.com...

Có rất nhiều phương thức tội phạm rửa tiền sử dụng như sử dụng máy trộn tiền mã hóa, dịch vụ lồng nhau hay rửa tiền thông qua các nền tảng cờ bạc trực tuyến hoặc tiền pháp định với mục đích làm xáo trộn đi nguồn gốc của tiền bẩn. Mặc dù trong các thủ đoạn này, không có thủ đoạn nào được ưa chuộng hơn hẳn nhưng vẫn để

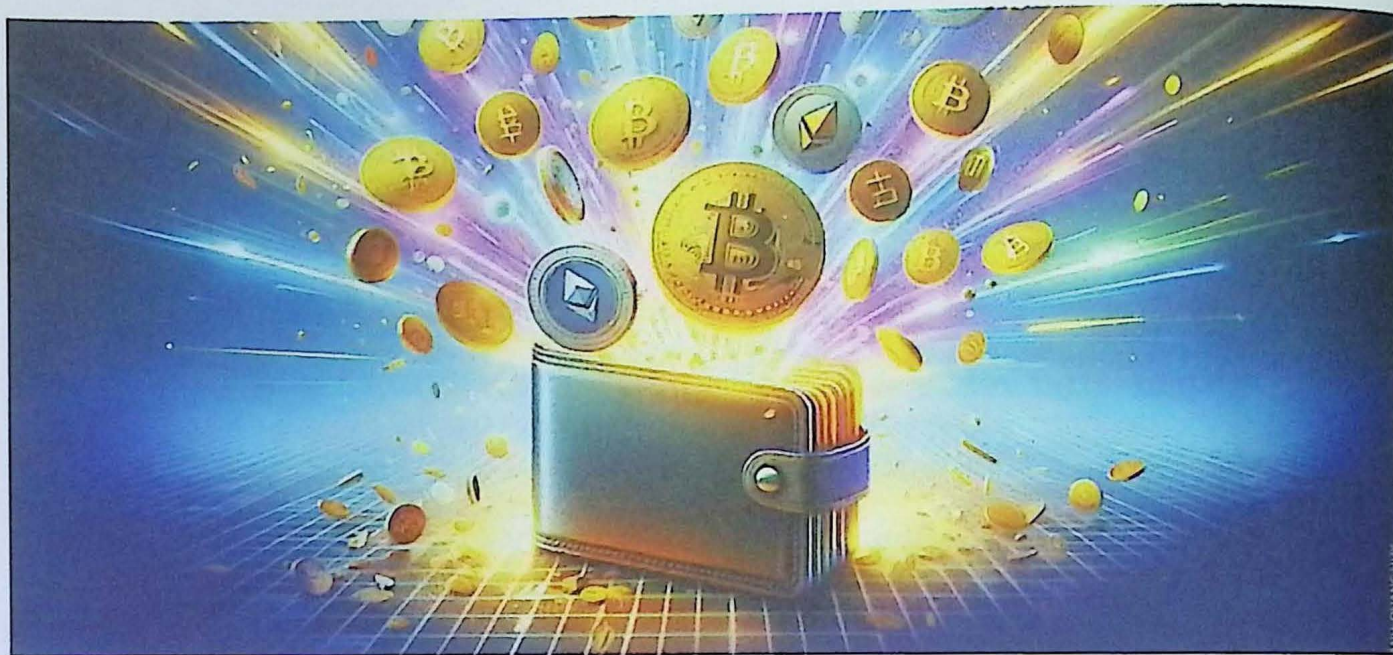
lại hồi chuông cảnh báo về rửa tiền thông qua tiền mã hóa.

Mặt khác, sự thiếu hụt về khung pháp lý (các quy định về tiền điện tử, giao dịch tiền mã hóa, biện pháp phòng chống) cũng sẽ làm tăng mức độ rủi ro pháp lý nếu tranh chấp xảy ra và tạo ra môi trường, điểm đến hấp dẫn cho tội phạm rửa tiền công nghệ cao.

3. GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ PHÒNG CHỐNG RỬA TIỀN TRONG GIAO DỊCH TIỀN MÃ HOÁ

Từ thực trạng về pháp lý và các giao dịch của tiền mã hoá nêu trên, một số giải pháp đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả phòng chống rửa tiền trong các giao dịch tiền mã hoá tại Việt Nam hiện nay, có thể kể đến như sau:

- Một là, tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý về vấn đề tiền mã hóa và phòng chống rửa tiền trong giao dịch tiền mã hóa. Đây là giải pháp quan trọng và ưu tiên hàng đầu để giảm thiểu tỷ lệ tội phạm rửa tiền công nghệ cao. Lý do chính là khung pháp lý đóng vai trò nền tảng, tạo tiền đề vững chắc để triển khai hiệu quả các giải pháp khác. Hiện nay, mặc dù ngành công



Các hình thức rửa tiền thông qua tiền mã hóa đang trở nên tinh vi và phổ biến, đặt ra nhiều nguy cơ đối với hệ thống tài chính và an ninh quốc gia

ng nghiệp tiền mã hóa đang phát triển khá mạnh nhưng khung pháp luật liên quan vẫn chưa hoàn thiện, dẫn đến tính hiệu quả của các biện pháp phòng chống rửa tiền thông qua tiền mã hóa chưa đạt được mức độ mong muốn.

Việc chưa có khung pháp lý cụ thể, rõ ràng về vấn đề tiền mã hóa và phòng chống rửa tiền trong giao dịch tiền mã hóa gây khó khăn cho các cơ quan chức năng trong việc thực thi pháp luật và xử lý các hành vi vi phạm liên quan. Chính vì vậy, việc xây dựng một khung pháp lý hoàn chỉnh về vấn đề này là điều kiện tiên quyết, tạo cơ sở pháp lý vững chắc để triển khai các giải pháp khác. Khi đã có khung pháp lý rõ ràng, các giải pháp như nâng cao năng lực đội ngũ thực thi pháp luật, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân và các đối tượng tham gia giao dịch tiền mã hóa, hay khuyến khích người dân tố giác tội phạm mới có thể triển khai một cách hiệu quả. Lực lượng thực thi pháp luật sẽ có cơ sở vững chắc để hành động, người dân biết rõ những hành vi nào là vi phạm để có thể tố giác, các hoạt động tuyên truyền cũng sẽ đạt hiệu quả cao hơn. Nếu thiếu khung pháp lý, dù đội ngũ thực

thi pháp luật có năng lực đến đâu thì cũng khó có thể hành động hiệu quả do thiếu cơ sở pháp lý. Công tác tuyên truyền, giáo dục cũng sẽ kém hiệu quả vì người dân sẽ thiếu định hướng, không rõ những hành vi nào là vi phạm. Người dân cũng sẽ e ngại việc tố giác tội phạm khi chưa có khung pháp lý bảo vệ. Vì những lý do trên, việc hoàn thiện khung pháp lý là giải pháp ưu tiên hàng đầu, tạo nền móng vững chắc cho các giải pháp khác phát huy hiệu quả trong việc phòng chống rửa tiền qua giao dịch tiền mã hóa.

- Hai là, cần điều chỉnh trách nhiệm chứng minh nguồn gốc tài sản trong các vụ án liên quan đến rửa tiền, thay vì trách nhiệm này thuộc về cơ quan điều tra như hiện nay. Trách nhiệm này nên thuộc về người bị khởi tố về tội rửa tiền. Theo đề xuất này, người bị cáo buộc sẽ phải chịu trách nhiệm chứng minh rõ ràng và minh bạch nguồn gốc của tài sản mà họ sở hữu hoặc sử dụng trong các giao dịch tiền mã hóa. Ví dụ, tại một số nước trên thế giới bao gồm Trung Quốc, Nhật Bản, Canada, Hoa Kỳ hay các nước thuộc khối Liên minh châu Âu, người sở hữu tài sản là người có trách nhiệm phải chứng minh nguồn gốc tài sản của mình. Điều

này không chỉ tạo ra một động lực mạnh mẽ để các cá nhân và tổ chức tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về phòng chống rửa tiền mà còn giảm bớt gánh nặng cho cơ quan điều tra. Việc đặt trách nhiệm lớn hơn lên người bị cáo buộc đòi hỏi các cá nhân và tổ chức phải xem xét kỹ lưỡng nguồn gốc của các tài sản mà họ sở hữu và sử dụng và đảm bảo rằng chúng không liên quan đến hoạt động tội phạm. Tuy nhiên, điều này cũng đòi hỏi sự cân nhắc kỹ lưỡng và tính logic trong quá trình thi hành pháp luật, cân nhắc những lợi ích và bất lợi nếu áp dụng giải pháp này, liệu có thực sự phù hợp với tình hình chung của Việt Nam ở thời điểm hiện tại và tầm nhìn phát triển trong tương lai hay không. Cần phải có các quy định rõ ràng và công bằng để đảm bảo rằng người bị cáo buộc không bị coi là “có tội trước án”, mà thay vào đó, họ có được quyền bảo vệ và chứng minh cho bản thân mình trong quá trình tư pháp. Điều này đảm bảo tính công bằng, đồng thời tăng cường hiệu quả của việc điều tra và truy cứu trách nhiệm trong các vụ án liên quan đến rửa tiền.

- Ba là, áp dụng các biện pháp chế tài mạnh mẽ. Cụ thể, các biện pháp

này có thể bao gồm phạt tiền đủ lớn để đe dọa, tước quyền hoạt động và giấy phép hành nghề đối với các vi phạm nghiêm trọng. Ngoài ra, việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các hành vi phạm tội như rửa tiền cũng được cho là cần thiết. Đối với các bên cung cấp sàn cho giao dịch bất hợp pháp, cần áp dụng các biện pháp phạt hành chính. Mức phạt cụ thể sẽ phụ thuộc vào tính chất và mức độ nghiêm trọng của vi phạm, cũng như khả năng chi trả của người vi phạm. Tuy nhiên, trong các trường hợp nghiêm trọng như vi phạm quy định về báo cáo giao dịch tài chính, các cơ quan nhà nước thường sẽ áp đặt các khoản phạt tiền đủ lớn để gửi một thông điệp mạnh mẽ về sự không khoan nhượng đối với hành vi vi phạm. Ví dụ như gần đây, sàn giao dịch tiền mã hóa lớn Binance đã phải đối mặt với mức phạt lên đến 4,32 tỷ USD do vi phạm nghiêm trọng luật pháp Hoa Kỳ, khi “cho phép các đối tượng đáng ngờ thực hiện giao dịch thoải mái” trên nền tảng của Binance và tài trợ cho các hoạt động tội phạm như buôn bán ma túy và khủng bố. Điều này nhấn mạnh vào khả năng tài chính của tổ chức vi phạm và cũng nhằm ngăn chặn các hành vi tương tự trong tương lai.

Những giải pháp trên đây không những góp phần hoàn thiện khung pháp lý về vấn đề tiền mã hóa và phòng chống rửa tiền trong giao dịch tiền mã hóa mà còn tăng cường tính minh bạch, an toàn của

thị trường tiền mã hóa. Việc có một khung pháp lý rõ ràng và hiệu quả giúp tạo điều kiện cho sự phát triển của ngành công nghiệp tiền mã hóa, đồng thời ngăn chặn và giảm thiểu các hoạt động rửa tiền và tội phạm tài chính liên quan. Bằng việc xây dựng các quy định và luật lệ đúng đắn, chính phủ có thể tạo ra một môi trường pháp lý an toàn và minh bạch cho các doanh nghiệp và người dùng tham gia vào thị trường tiền mã hóa. Một khía cạnh quan trọng khác của việc hoàn thiện khung pháp lý là tăng cường khả năng giám sát và tuân thủ pháp luật từ các cơ quan thực thi pháp luật. Khi có các quy định rõ ràng và cụ thể về phòng chống rửa tiền và các hoạt động tài chính liên quan, các cơ quan thực thi pháp luật có thể thực hiện công việc giám sát và phát hiện kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, từ đó ngăn chặn và trừng phạt các cá nhân và tổ chức tham gia vào các hoạt động bất hợp pháp.

- Bốn là, nâng cao năng lực của đội ngũ thực thi pháp luật để giảm thiểu việc rửa tiền trong giao dịch tiền mã hóa là một mục tiêu quan trọng góp phần bảo vệ tính minh bạch, ổn định và an toàn của hệ thống tài chính toàn cầu. Do tính mới mẻ và đặc thù phức tạp của lĩnh vực tiền mã hóa, đội ngũ cán bộ thực thi pháp luật phải được trang bị đầy đủ kiến thức chuyên môn và kỹ năng thực hành cần thiết. Họ cần nắm vững các quy định pháp lý liên quan, hiểu sâu

sắc bản chất của tiền mã hóa các cơ chế hoạt động của nó, cũng như am hiểu về các phương thức, thủ đoạn thường được sử dụng trong hoạt động rửa tiền qua tiền mã hóa để có phát hiện và ngăn chặn hiệu quả các hoạt động rửa tiền. Chỉ khi đội ngũ thực thi pháp luật có đủ năng lực chuyên môn và kinh nghiệm thực tế, khung pháp lý mới có thể phát huy được hiệu quả tối đa.

4. KẾT LUẬN

Các hình thức rửa tiền thông qua tiền mã hóa đang trở nên tinh vi và phổ biến, đặt ra nhiều nguy cơ đối với hệ thống tài chính và an ninh quốc gia. Việc pháp luật về tiền ảo và tiền mã hóa chưa được quy định rõ ràng, tạo ra sự mơ hồ và không chắc chắn, dẫn đến việc tính pháp lý về tiền mã hóa tại Việt Nam đang gặp phải nhiều khó khăn và chưa định rõ.

Với những rủi ro gia tăng trong rửa tiền thông qua giao dịch tiền mã hóa, bài viết đã đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả trong công tác phòng chống rửa tiền trong giao dịch tiền mã hóa như hoàn thiện khung pháp luật về tiền mã hóa và phòng chống rửa tiền trong giao dịch tiền mã hóa; tham gia vào liên minh phòng chống rửa tiền và cải thiện năng lực của đội ngũ thực thi pháp luật, đào tạo và nâng cao kiến thức chuyên môn trong lĩnh vực Blockchain và phòng chống rửa tiền thông qua tiền mã hóa ♦

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Möbert Jochen, Bitcoin: Myths, misconceptions and misunderstandings, 09/02/2018, EU Monitor Global financial markets, Deutsche Bank research.
2. Mark Gates (2018). Bản chất của Blockchain, Bitcoin, hợp đồng thông minh và tương lai của tiền tệ. NXB Lao động.
3. TS. Nguyễn Thị Ngọc Huyền (2018). Bitcoin và những vấn đề đặt ra. Tạp chí Tài chính. <http://m.tapchitaichinh.vn/nguyen-cuu--trao-doi/trao-doi-binhluan/bitcoin-va-nhung-van-de-dat-ra-142519.html>
4. PGS., TS. Lê Thị Kim Nhung và ThS. Nguyễn Lê Đức, Quản lý tiền mã hóa ở một số quốc gia - Kinh nghiệm và một số khuyến nghị chính sách đối với Việt Nam, Tạp chí Ngân hàng, <https://tapchinganhang.gov.vn/quan-li-tien-ma-hoa-o-mot-so-quoc-gia-kinh-nghiem-va-mot-so-khuyen-nghi-chinh-sach-doi-voi-viet-nam.htm>
5. Võ Hữu Phước, TS. Võ Thị Quý (2017). Tiền ảo Bitcoin và một số khuyến nghị chính sách quản lý tại Việt Nam. Tạp chí tài chính. <http://m.tapchitaichinh.vn/nguyen-cuu--trao-doi/tien-ao-bitcoin-va-motso-khuyen-nghi-chinh-sach-quan-ly-tien-ao-o-vietnam-128885.html>
6. Việt Nam: Chính phủ “mạnh tay với tiền ảo”. (2018). <https://www.bbc.com/vietnamese/business-43754321>